

I. Đọc hiểu: (4.0 điểm)
Đọc văn bản:

THANH NIÊN VỚI TƯƠNG LAI ĐẤT NƯỚC

(Tổng bí thư Tô Lâm)

[...] (1) Hiện nay, chúng ta đang sống trong một thời đại mà sức mạnh quốc gia ngày càng được đo bằng năng lực sáng tạo, trình độ khoa học - công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực và khả năng thích ứng trước những biến động lớn của thế giới. Năng lực cạnh tranh giữa các nền kinh tế không còn chủ yếu dựa vào tài nguyên hay vốn đầu tư, mà ngày càng phụ thuộc vào tri thức, công nghệ, mô hình quản trị và giá trị gia tăng mới. Trong bối cảnh thế giới diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, yêu cầu xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, nâng cao năng lực tự chủ chiến lược của đất nước trở nên cấp bách hơn bao giờ hết. [...]

(2) Đổi mới sáng tạo không chỉ là công nghệ cao hay những dự án thu hút vốn lớn. Trước hết, đó là năng lực nhìn ra điều chưa hợp lý để tìm cách làm tốt hơn; là dám đặt câu hỏi, dám thử nghiệm, dám thay đổi vì lợi ích chung; là biến ý tưởng thành giải pháp, biến tri thức thành năng suất, biến sáng kiến thành giá trị. Một bạn trẻ nghiên cứu thành công công nghệ mới là đổi mới sáng tạo; một kỹ sư cải tiến dây chuyền để tiết kiệm nguyên liệu, tăng năng suất là đổi mới sáng tạo; một bác sĩ, giáo viên hay cán bộ trẻ ứng dụng công nghệ để phục vụ nhân dân tốt hơn cũng là đổi mới sáng tạo. Ở đâu có khát vọng vươn lên và tinh thần làm tốt hơn cho cộng đồng, ở đó có đổi mới sáng tạo.

(3) Tuy nhiên, sáng tạo chân chính không thể tách rời lý tưởng sống, đạo đức và trách nhiệm công dân. Thanh niên phải dám nghĩ, dám làm, dám thử nghiệm cái mới; nhưng điều đó không có nghĩa là tùy tiện, nóng vội, chạy theo trào lưu hay sự nổi tiếng nhất thời. Đổi mới sáng tạo phải gắn với phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, tuân thủ pháp luật, tôn trọng đạo đức, văn hóa, lợi ích cộng đồng và lợi ích quốc gia - dân tộc. Một sáng kiến chỉ thật sự có giá trị khi làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn, xã hội văn minh hơn, con người được phục vụ tốt hơn, đất nước mạnh hơn, độc lập, tự chủ hơn. [...]

(4) Tựu trung lại, lực lượng thanh niên hôm nay có thể đưa ra phương châm hành động: "**Bản lĩnh tự cường - Tiên phong sáng tạo - Khát vọng công hiến – Làm chủ tương lai**". [...] Với niềm tin đó, chúng ta có cơ sở để kỳ vọng rằng thế hệ trẻ Việt Nam sẽ tiếp tục viết tiếp những trang sử vẻ vang của dân tộc bằng ngôn ngữ của thời đại hôm nay: ngôn ngữ của tri thức, của sáng tạo, của trách nhiệm và của khát vọng vươn lên không ngừng.

(Theo <https://tuoitre.vn/tong-bi-thu-to-lam-doi-moi-sang-tao-cua-thanh-nien-bao-trum-nhieu-mat-doi-song-quoc-gia-20260324070424809.htm>)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Vấn đề chính được bàn luận trong văn bản trên là gì?

Câu 2. Theo văn bản trên, *đổi mới sáng tạo* được hiểu như thế nào?

Câu 3. Nhận xét tác dụng của cách diễn đạt tăng tiến trong câu văn: “*Một sáng kiến chỉ thật sự có giá trị khi làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn, xã hội văn minh hơn, con người được phục vụ tốt hơn, đất nước mạnh hơn, độc lập, tự chủ hơn*”.

Câu 4 :

Theo anh/ chị, trong bốn phương châm hành động: “*Bản lĩnh tự cường - Tiên phong sáng tạo - Khát vọng cống hiến – Làm chủ tương lai*”, phương châm nào là quan trọng nhất đối với tuổi trẻ hiện nay. Vì sao?

II. Viết: (6.0 điểm)

Câu 1: (2.0 điểm)

Từ nội dung văn bản phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về ý nghĩa của đổi mới sáng tạo đối với người trẻ trong xã hội hiện đại.

Câu 2: (4.0 điểm)

Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) cảm nhận về vẻ đẹp tâm hồn của Bác được thể hiện qua bài thơ “*Đối nguyệt*” (Hồ Chí Minh).

Phiên âm ĐỐI NGUYỆT¹ (Hồ Chí Minh)	Dịch nghĩa ĐỐI TRẮNG
Song ngoại nguyệt minh lung cổ thụ, Nguyệt di thụ ảnh đảo song tiền, Quân cơ, quốc kế thương đàm liễu, Huê chăm song bàng đối nguyệt miên.	Ngoài cửa sổ ánh trăng lồng trên cây cổ thụ, Ánh trăng nhích dần bóng cổ thụ lại trước cửa sổ. Việc quân, việc nước bàn bạc xong rồi, Xách gối đến bên cửa sổ, nằm ngủ trước ánh trăng.

Dịch thơ

ĐỐI TRẮNG

Ngoài song, trăng rọi cây sân,
Ánh trăng nhích bóng cây gần trước song.
Việc quân, việc nước bàn xong,
Gối khuya ngon giấc bên song trăng nhòm.

(Nam Trân dịch)

(**Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh**, NXB Văn học, Hà Nội, 1990)

..... Hết.....

¹ “*Đối nguyệt*” được Bác viết 1950, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc ta đang trong giai đoạn khó khăn, gian khổ. Bài thơ được gọi cảm hứng từ cảnh một đêm trăng sáng ở chiến khu Việt Bắc.

(Đáp án gồm có 05 trang)

ĐÁP ÁN & HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4.0
	1	Vấn đề chính được bàn luận trong văn bản: Thanh niên Việt Nam cần phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo để xây dựng và phát triển đất nước trong thời đại mới. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời tương tự ý như đáp án: 1.0 điểm - HS trích dẫn đầu đề của VB: “Thanh niên với tương lai của đất nước” : 0.5 điểm - GV chấm linh hoạt dựa trên thực tế bài làm của HS.	1.0
	2	Đổi mới sáng tạo được hiểu: - Là năng lực phát hiện cái chưa hợp lý để cải tiến, làm tốt hơn. - Là dám đặt câu hỏi, dám thử nghiệm, dám thay đổi vì lợi ích chung. - Là quá trình biến ý tưởng thành giải pháp, tri thức thành năng suất, sáng kiến thành giá trị. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1.0 điểm - Học sinh trả lời 02 ý : 0.75 điểm - Học sinh trả lời 01 ý : 0.25 điểm - Học sinh trả lời sai, hoặc không trả lời, hoặc trả lời không dựa vào nội dung trong văn bản (tự suy luận): không cho điểm.	1.0
	3	Cách diễn đạt tăng tiến: Cuộc sống tốt đẹp hơn → xã hội văn minh hơn → con người được phục vụ tốt hơn → đất nước mạnh hơn, độc lập, tự chủ hơn. Tác dụng : - Tạo nhịp điệu tăng dần, làm cho lập luận trở nên chặt chẽ, thuyết phục, gây ấn tượng mạnh mẽ với người đọc. - Nhấn mạnh giá trị toàn diện, nhiều mặt của sáng kiến chân chính. Giá trị của sáng kiến không chỉ cải thiện cuộc sống của con người mà còn góp phần phát triển xã hội và đất nước. Với cách diễn đạt đó, người	1.0

		viết còn thể hiện niềm tin tưởng vào sức sáng tạo của thế hệ trẻ, khơi dậy niềm tự hào và ý thức trách nhiệm của họ đối với đất nước . Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1.0 điểm - Nêu rõ cách diễn đạt tăng tiến (Biểu hiện) 0.25đ (Không nêu biểu hiện : không cho điểm) - Nêu được đầy đủ tác dụng về hình thức và về nội dung : 0.75đ - Chỉ nêu được 01 tác dụng về nội dung/ hình thức (đầy đủ) 0.5 đ - Nêu được 01 tác dụng về nội dung/ hình thức (còn sơ sài) 0.25 đ - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm	
	4	*HS nêu quan điểm cá nhân + lí giải hợp lí. *Có thể tham khảo hướng sau: - HS lựa chọn một phương châm quan trọng nhất: (0.25 đ) - Lí giải: Sở dĩ cho là quan trọng nhất vì: (0.75đ) + Phương châm đó phù hợp với bối cảnh, xu hướng xã hội hiện đại... + Phương châm đó là nền tảng để thực hiện tốt các phương châm còn lại... + Phương châm đó giúp người trẻ khẳng định giá trị của bản thân, đóng góp cho sự tiến bộ của xã hội, sự phát triển của đất nước... Hướng dẫn chấm: GV chấm linh hoạt theo thực tế bài làm của HS . - Cho điểm tối đa với những bài trả lời đúng trọng tâm và yêu cầu của câu hỏi, diễn đạt rõ ràng, hợp lí, thuyết phục . - Không cho điểm những bài trả lời không đúng yêu cầu của câu hỏi (lạc đề), tức là không xác định được phương châm quan trọng nhất, bàn về vai trò của cả 4 phương châm.	1.0
II		VIẾT	6.0
	1	Từ nội dung văn bản phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về ý nghĩa của đổi mới sáng tạo đối với người trẻ trong xã hội hiện đại.	2.0
		a. Xác định yêu cầu về hình thức và dung lượng của đoạn văn	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Ý nghĩa của đổi mới sáng tạo đối với người trẻ trong xã hội hiện đại.	0,25

		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận: *Giải thích: Đổi mới sáng tạo là tư duy mới, cách làm mới, cải tiến trong học tập và đời sống. * Bàn luận: Ý nghĩa của đổi mới sáng tạo: - Sáng tạo giúp người trẻ phát triển bản thân, nâng cao năng lực để thích ứng thời đại. - Góp phần tạo ra giá trị mới cho xã hội, đất nước; động lực thúc đẩy xã hội phát triển. - Có thể dẫn chứng từ thực tế hoặc tinh thần đổi mới sáng tạo trong ngữ liệu của ông Tô Lâm * Phản đề - Liên hệ: - Phê phán hiện tượng người trẻ: thiếu sáng tạo, sao chép, chạy theo trào lưu... - Người trẻ cần rèn luyện tư duy độc lập, dám nghĩ, dám làm, sáng tạo gắn với trách nhiệm Hướng dẫn chấm: - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: giải thích ngắn gọn, rõ ý; lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu. (0,75-1,0 điểm). - Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: thiếu giải thích; lí lẽ xác đáng, dẫn chứng chưa tiêu biểu (0,5 điểm). - Lập luận không chặt chẽ, thuyết phục: thiếu giải thích; lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận (0,25 điểm).	1.0
		d . Diễn đạt	0,25
		Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt; liên kết câu trong đoạn văn	
		e. Sáng tạo	0,25
		Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ	
	2	Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) cảm nhận về vẻ đẹp tâm hồn của Bác được thể hiện qua bài thơ “ Đổi nguyệt ” (Hồ Chí Minh).	4.0
		a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Nghị luận về thơ	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Vẻ đẹp tâm hồn của Bác được thể hiện qua bài thơ “ Đổi nguyệt ”	0,5
		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết - Xác định được các ý chính của bài viết. - Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: * Mở bài:	2,5

	Giới thiệu tác giả Hồ Chí Minh, hoàn cảnh sáng tác (1950 - chiến khu Việt Bắc) và vẻ đẹp tâm hồn Bác trong bài thơ <i>Đối nguyệt</i> *Thân bài: ** Cảm nhận chung về vẻ đẹp tâm hồn của Bác trong thơ: - Vẻ đẹp tâm hồn Hồ Chí Minh là sự hòa quyện giữa chất nghệ sĩ lãng mạn và bản lĩnh của người chiến sĩ cách mạng. Trong mọi hoàn cảnh, Người vẫn giữ được phong thái ung dung, tự tại và tâm hồn tinh tế trước vẻ đẹp thiên nhiên và cuộc sống. - Trong thơ Bác, trăng luôn xuất hiện như một người bạn tri âm, tri kỷ, minh chứng cho tình yêu thiên nhiên tha thiết và cốt cách thanh cao, giản dị của vị lãnh tụ. ** Vẻ đẹp tâm hồn của người nghệ sĩ tinh tế, nhạy cảm với tình yêu thiên nhiên tha thiết trong 2 câu đầu bài thơ <i>Đối nguyệt</i> - Giữa không gian núi rừng Việt Bắc thanh vắng, Bác mở rộng lòng mình đón nhận vẻ đẹp của ánh trăng. Trăng là "tri âm, tri kỉ", là người bạn tâm giao đến bên cửa sổ để chia sẻ những nỗi niềm trăn trở với nhà thơ. - Sự giao hòa giữa cái "hữu hạn" (song cửa) và cái "vô hạn" (ánh trăng) cho thấy tâm hồn Bác luôn rộng mở trước thiên nhiên, trước cái đẹp. ** Phong thái ung dung, tự tại và tinh thần lạc quan của Bác: (2 câu cuối) - Câu thơ thứ ba "<i>Quân cơ quốc kế thương đàm liễu</i>" là tâm điểm → Tư thế của một nhà quân sự ung dung, tự tại trong mọi hoàn cảnh. - Khác với các nhà thơ cổ điển ngắm trăng khi an nhàn, lánh đời, Bác đến với trăng sau khi đã hoàn thành "việc nước" với tâm thế của một người chiến sĩ Cách mạng luôn lạc quan, tin tưởng vào tương lai. - Hình ảnh "<i>Huê chấm song bàng đối nguyệt miên</i>" (<i>Gối khuya ngon giấc bên song trăng nhòm</i>) thể hiện sự ung dung, an nhàn của một tâm hồn lớn. - Dù thực tại cuộc kháng chiến chống Pháp đang ở giai đoạn khó khăn, gian khổ, Bác phải nặng lòng lo nghĩ việc nước nhưng bài thơ "<i>Đối nguyệt</i>" vẫn trong suốt, không một nét gợn. Việc quân, việc nước trong thơ Bác trở nên nhẹ nhàng đến lạ thường. Đó là cốt cách của bậc trí giả, là phong thái đỉnh đạc của một nhà Cách mạng lỗi lạc, tài hoa. ** Đánh giá chung: Nghệ thuật: - Thể thơ tứ tuyệt chữ Hán hàm súc, kết hợp hài hòa giữa chất cổ điển (trăng, hoa, cổ thụ) và tính hiện đại (tư thế người chiến sĩ). - Ngôn ngữ giản dị, hàm súc, hình ảnh thơ giàu sức biểu cảm.	
--	--	--

	Nội dung: Bài thơ thể hiện vẻ đẹp của một tâm hồn lớn, một vẻ đẹp sự hòa quyện giữa "chất thép" và "chất thơ", giữa con người chiến sĩ và nghệ sĩ, đó là nét đặc trưng trong phong cách nghệ thuật của Bác. - Liên hệ mở rộng với các bài thơ của Bác như <i>Nguyên tiêu</i>, <i>Vọng nguyệt</i>... để làm rõ vẻ đẹp tâm hồn của Bác qua thơ. “ <i>Vần thơ của Bác, vần thơ thép</i> <i>Mà vẫn mệnh mông mênh bát ngát tình</i>”- (Hoàng Trung Thông) * Kết bài: Khẳng định sức sống của bài thơ và vẻ đẹp tâm hồn Bác. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc; luận điểm rõ ràng; kết hợp bình luận, mở rộng : 2.0 – 2.5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu, nhưng luận điểm rõ ràng: 1.25 điểm – 1.75 điểm.</i> - <i>Phân tích bài thơ chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 1.0 điểm.</i>	
	d.. <i>Diễn đạt</i> : Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt; liên kết trong văn bản.	0.25
	e. <i>Sáng tạo</i> : Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng điểm		10,0